

PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỔI MỚI CĂN BẢN VÀ TOÀN DIỆN GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO HIỆN NAY

LÊ THẾ PHONG*

Ngày nhận bài: 26/08/2016; ngày sửa chữa: 15/09/2016; ngày duyệt đăng: 17/09/2016.

Abstract: Fundamental and comprehensive education reform is urgent to meet requirements of industrialization and national defense in current period. The reform requires inclusive solutions, in which training teaching staff good at professional knowledge and pedagogical skills is one of the most important tasks.

Keywords: Education, training, teaching staff, fundamental and comprehensive education reform.

1. Để tạo ra nguồn nhân lực có chất lượng cao, đóng góp tích cực vào sự nghiệp CNH, HĐH đất nước hiện nay, đòi hỏi “*Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo (GD-ĐT) theo hướng mở, hội nhập, xây dựng xã hội học tập, phát triển toàn diện năng lực, thể chất, nhân cách, đạo đức, lối sống, ý thức tôn trọng pháp luật và trách nhiệm công dân,...* Phát triển đội ngũ nhà giáo (ĐNNG), cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới” [1; tr 296]. Phát triển ĐNNG có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ luôn là yêu cầu khách quan, là biện pháp quan trọng để hiện thực hóa chủ trương của ngành giáo dục.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn khẳng định nghề giáo viên (GV) giữ một vị trí, vai trò rất quan trọng, quyết định đến sự phát triển của nền giáo dục. Người khẳng định: “*không có thầy giáo thì không có giáo dục, không có giáo dục, không có cán bộ thì cũng không nói gì đến kinh tế văn hóa. Trong việc đào tạo cán bộ, giáo dục là bước đầu*” [2; tr 184] và “*Người thầy giáo tốt - thầy giáo xứng đáng là thầy giáo - là người vẻ vang nhất,...* Nếu không có thầy giáo dạy dỗ cho con em nhân dân, thì làm sao mà xây dựng chủ nghĩa xã hội được? Vì vậy, nghề thầy giáo rất là quan trọng, rất là vẻ vang” [3; tr 331-332]. Như vậy, trong ngành giáo dục, đội ngũ GV có nhiệm vụ rất lớn là đào tạo cán bộ cho nước nhà; là những chiến sĩ tiên phong trên mặt trận tư tưởng, văn hóa; có trách nhiệm truyền bá cho thế hệ trẻ lí tưởng, đạo

đức chân chính, các giá trị, tinh hoa văn hóa của dân tộc và nhân loại.

Chất lượng ĐNNG là một trong những nhân tố quyết định đến chất lượng GD-ĐT. Người xưa đã khẳng định: “hiền tài là nguyên khí quốc gia”, nhưng hiền tài không phải tự nhiên có mà phải qua quá trình giáo dục, rèn luyện và ĐNNG giữ vai trò quyết định. Nhận thức rõ điều này, trong các kì đại hội, Đảng ta luôn coi GD-ĐT là “quốc sách hàng đầu” và là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân và toàn xã hội. Trong đó, chăm lo phát triển ĐNNG đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng là khâu then chốt, tiền đề quan trọng, hướng tới sự phát triển bền vững, góp phần đổi mới căn bản và toàn diện GD-ĐT ở nước ta.

Trong những năm qua, ngành GD-ĐT đã có những bước phát triển mạnh mẽ cả về quy mô và chất lượng, trong đó, “*ĐNNG, cán bộ quản lý có một bước phát triển*” [1; tr 288]; “*Cơ sở vật chất, thiết bị GD-ĐT được cải thiện rõ rệt và từng bước hiện đại hóa. Số lượng học sinh, sinh viên tăng nhanh, nhất là ở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp. Chất lượng GD-ĐT có tiến bộ. ĐNNG và cán bộ quản lý giáo dục phát triển cả về số lượng và chất lượng, với cơ cấu ngày càng hợp lí. Chi ngân sách cho GD-ĐT đạt mức 20% tổng chi ngân sách nhà nước. Xã hội hóa giáo dục được đẩy mạnh; hệ thống GD-ĐT ngoài công lập*

* Học viện Chính trị

DIỄN ĐÀN ĐỔI MỚI CĂN BẢN, TOÀN DIỆN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
(Diễn đàn với sự hợp tác của Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực)

góp phần đáng kể vào phát triển GD-ĐT chung của toàn xã hội. Công tác quản lý GD-ĐT có bước chuyển biến nhất định”[4].

Về cơ bản, ĐNNG có ý thức chính trị, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt; tận tụy với nghề, có tinh thần trách nhiệm cao, năng động, sáng tạo trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học; tỉ lệ nhà giáo đạt chuẩn theo quy định ngày càng tăng, có trình độ đại học, sau đại học chiếm tỉ lệ lớn; chế độ chính sách đãi ngộ cho ĐNNG từng bước được quan tâm, đời sống vật chất, tinh thần đã có nhiều cải thiện, đóng góp tích cực vào việc nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài cho đất nước.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, trong điều kiện tác động của nền kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế: *“Chất lượng, hiệu quả GD-ĐT còn thấp so với yêu cầu, nhất là giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp. Hệ thống GD-ĐT thiếu liên thông giữa các trình độ và giữa các phương thức GD-ĐT; còn nặng lý thuyết, nhẹ thực hành. Đào tạo thiếu gắn kết với nghiên cứu khoa học, sản xuất, kinh doanh và nhu cầu của thị trường lao động; chưa chú trọng đúng mức việc giáo dục đạo đức, lối sống và kĩ năng làm việc. Phương pháp giáo dục, việc thi, kiểm tra và đánh giá kết quả còn lạc hậu, thiếu thực chất. Quản lý GD-ĐT còn nhiều yếu kém. ĐNNG và cán bộ quản lý giáo dục bất cập về chất lượng, số lượng và cơ cấu; một bộ phận chưa theo kịp yêu cầu đổi mới và phát triển giáo dục, thiếu tâm huyết, thậm chí vi phạm đạo đức nghề nghiệp”[4].*

2. Để khắc phục những tồn tại, hạn chế trên và thực hiện hóa chủ trương “đổi mới căn bản và toàn diện GD-ĐT”, phát triển ĐNNG có chất lượng, chúng tôi đề xuất một số giải pháp cơ bản sau:

2.1. Thường xuyên kiện toàn ĐNNG có đủ về số lượng, cơ cấu hợp lý và bảo đảm về chất lượng ở từng cấp học, bậc học và ngành đào tạo không chỉ là vấn đề mang tính lí luận, mà còn có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc đối với ngành giáo dục. Trước tiên, để công tác đổi mới căn bản và toàn diện GD-ĐT đạt hiệu quả, cần chú trọng kiện toàn ĐNNG đủ về số lượng với cơ cấu hợp lý. Để đảm

bảo đủ về số lượng, cơ cấu hợp lý, các trường cần: *“làm tốt công tác xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển, quản lý mục tiêu, chất lượng GD-ĐT”* [5; tr 217]. Trên thực tế, việc phát triển ĐNNG với số lượng đủ, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu về chất lượng nhằm tạo ra nguồn nhân lực có chất lượng cao, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu phát triển của xã hội và hội nhập quốc tế. Để làm tốt chủ trương này, cần nhanh chóng khắc phục những hạn chế, yếu kém trong khâu tuyển chọn, đào tạo, sắp xếp và sử dụng lực lượng sư phạm, xây dựng ĐNNG đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu và bảo đảm về chất lượng.

Chất lượng của ĐNNG quyết định trực tiếp đến sản phẩm đào tạo. Vì vậy, Đảng ta đã xác định: *“Thực hiện chuẩn hóa ĐNNG theo từng cấp học và trình độ đào tạo”* [1; tr 117]. ĐNNG cần hội tụ đầy đủ cả các yếu tố về: phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, nhân cách và trình độ, năng lực mới có thể đào tạo ra những thế hệ công dân tốt. Có đức, tài đóng góp cho sự phát triển của đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: một GV giỏi không có nghĩa là phải tinh thông tất cả mọi lĩnh vực, hiểu trọn tri thức nhân loại, vì tri thức nhân loại là rất rộng lớn; tuy nhiên, họ cần không ngừng trau dồi kiến thức, đặc biệt là thành thạo trong lĩnh vực chuyên môn của mình, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu của sự nghiệp GD-ĐT. Người khuyên mọi người nên thực hiện theo chỉ dẫn của Lênin “học, học nữa, học mãi”, lấy phương châm “học không biết chán, dạy không biết mỏi” của Khổng Tử trong quá trình giảng dạy. Vì vậy, Người yêu cầu những người hoạt động trong ngành giáo dục không được bằng lòng với kiến thức đã có, mà cần thường xuyên tích lũy kiến thức: *“GV cũng phải tiến bộ cho kịp thời đại thì mới làm được nhiệm vụ. Chớ tự mãn, cho là giỏi rồi thì dừng lại. Mà dừng lại là lùi bước, là lạc hậu, mình tự đào thải trước”* [6; tr 489]. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: *“Óc những người tuổi trẻ trong sạch như một tấm lụa trắng. Nhuộm xanh thì nó sẽ xanh. Nhuộm đỏ thì nó sẽ đỏ. Vì vậy sự học tập ở trong trường có ảnh hưởng rất lớn cho tương lai của thanh niên, và tương lai của thanh niên tức*

DIỄN ĐÀN ĐỔI MỚI CĂN BẢN, TOÀN DIỆN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO *(Diễn đàn với sự hợp tác của Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực)*

là tương lai của nước nhà” [7; tr 102], do đó, “*thấy tốt thì ảnh hưởng tốt, thấy xấu thì ảnh hưởng xấu*” [6; tr 492]. Người luôn yêu cầu ngoài tài năng, trình độ, GV cần có đạo đức cách mạng: “*Trong giáo dục không những phải chỉ có tri thức phổ thông mà còn phải có đạo đức cách mạng. Có tài phải có đức. Có tài không có đức, tham ô hủ hóa có hại cho đất nước. Có đức không có tài như ông bụt ngồi trong chùa, không giúp ích gì được ai*” [2; tr 184]. Đối với ĐNNG, “tài” là sự am hiểu, vốn tri thức, kinh nghiệm thực tiễn, “đức” là tư cách, tình yêu thương, trách nhiệm với nghề và với học sinh,... Vì thế, quá trình dạy học cần chú trọng cả tài và đức.

2.2. Quan tâm đầu tư, xây dựng, nâng cao chất lượng hệ thống các trường sư phạm trong cả nước. Trong những năm qua, được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, các trường sư phạm về cơ bản đã được đầu tư, xây dựng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đào tạo. Do vậy, yêu cầu đặt ra hiện nay là cần tiếp tục quan tâm đầu tư, xây dựng, nâng cao chất lượng hệ thống các trường sư phạm trong cả nước theo hướng chuẩn hóa và từng bước hiện đại. Để hoàn thành mục tiêu này, đội ngũ giảng viên cần được chuẩn hóa về trình độ, học hàm, học vị. Cùng với việc chuẩn hóa về đội ngũ giảng viên, các trường sư phạm cần chuẩn hóa cả về nội dung, chương trình đào tạo theo hướng “*tinh giản, hiện đại, thiết thực*” [1; tr 115], bảo đảm khi sinh viên sư phạm ra trường có đủ phẩm chất, trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ giảng dạy ở các cấp học, bậc học. Trong bối cảnh nước ta đang tích cực đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, các trường sư phạm cần củng cố, nâng cao chất lượng hệ thống cơ sở vật chất trường lớp, hiện đại hóa các trang thiết bị dạy học, giảng đường, phòng phương pháp, phòng luyện giảng, phòng học chuyên dùng,... đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu và rèn luyện kĩ năng sư phạm cho sinh viên.

2.3. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh. Nhằm thu hút, động viên ĐNNG yên tâm công tác, Đảng và Nhà nước ta cần có những chủ trương, chính sách ưu tiên, quan tâm, chăm lo hơn nữa đến đời sống vật chất, tinh thần, bảo đảm cho

ĐNNG có thời gian giành cho tự học, tự bồi dưỡng nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ ở từng cấp học, bậc học. Cùng với việc quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho ĐNNG, các cơ sở giáo dục cần chú trọng xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh. Nhà trường phải là một môi trường dạy học chuyên nghiệp. Trong môi trường đó, cán bộ, GV, học sinh, sinh viên luôn đoàn kết, dân chủ, bình đẳng, thương yêu, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau. GV phải luôn là những tấm gương để học sinh, sinh viên học tập và noi theo.

* * *

Như vậy, chủ trương phát triển ĐNNG, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện GD-ĐT đã và đang được các cơ sở GD-ĐT trong cả nước cụ thể hóa, bước đầu đạt được những kết quả tích cực. Để tiếp tục thực hiện chủ trương này, đòi hỏi sự quan tâm thường xuyên của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự chung tay, góp sức của các cấp, các ngành và toàn xã hội, trong đó có sự cố gắng của toàn ngành giáo dục nói chung và ĐNNG nói riêng. Có như vậy, chúng ta mới xây dựng được một ĐNNG có đủ năng lực để đóng góp tích cực vào sự nghiệp trồng người, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016). *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [2] Hồ Chí Minh (2000). *Toàn tập* (tập 8). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [3] Hồ Chí Minh (2000). *Toàn tập* (tập 11). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [4] Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.
- [5] Đảng Cộng sản Việt Nam (2011). *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [6] Hồ Chí Minh (2000). *Toàn tập* (tập 9). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [7] Hồ Chí Minh (2000). *Toàn tập* (tập 5). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.